

121
560



thuongmaitruongxua.vn
MIỀN QUÊ QUAN HỌ

Thơ

TRẦN ANH TRANG • DUY PHI

NGUYỄN THANH KIM • ANH VŨ

5303
THU VIEN
902-200-0000

tpm

TRẦN ANH TRANG — DUY PHI
NGUYỄN THANH KIM — ANH VŨ

MIỀN QUÊ QUAN HỌ
thơ

thuongmaitruongxua.vn

NHA XUẤT BẢN TÁC PHẨM MỚI
HỘI NHÀ VĂN VIỆT NAM — HÀ NỘI 1981

TRẦN ANH TRANG

âm vang

thuongmaitruongxua.vn

1. Gặp rừng
2. Qua phố nhỏ
3. Tình biển cả
4. Tàu đến ga Vinh
5. Nhớ Phu Lương
6. Buổi chiều nay
7. Những vòm trời đồng vọng
8. Nghĩ về em
9. Màu trên tranh làng Hồ
10. Lặng im
11. Buổi sớm ở Trung hòa
12. Trở về phố cũ
13. Căn phòng người thợ
14. Nói với con
15. Cảm nghĩ cuối mùa thu
16. Âm vang
17. Quê hương và những khúc dân ca
18. Thị trấn cửa rừng
19. Giếng nước Bác Hồ

GẶP RỪNG

Mỗi chặng đường qua lại gặp rừng
 Lá mừng gặp lá mát trên lưng
 Ta vui mỗi bước trong rừng rộng
 Như thuở theo bà vúu thất lưng

Nhớ hôm mưa trút trong rừng vắng
 Một ngọn lửa con vẫn bập bùng
 Om nhau thấy bạn thân tròn lẳn
 Ấm ấm làn da dạ bỗng mừng

Nhớ hôm trăng sáng phải băng rừng
 Theo bạn ta đi bước chẳng ngừng
 Chợt nghe tiếng lá rơi đầu súng
 Nóng ruột làm sao buổi xuất quân.

Mỗi cánh rừng qua lại thấy quen
 Như con đường nhỏ cạnh đầm sen
 Cha ta xưa vượt bao rừng núi
 Chác góc rừng này lửa đã nhen!

6-1966

QUA PHỐ NHỎ

Hai dãy nhà nhìn nhau
Có bao giờ biết mỗi
Đường dài, trắng sau lưng
Giật mình ngỡ ai gọi.

Kìa hàng gạch tập đi
Men bờ tường đứng đây
Ngưỡng cửa đen phăng li
Con mèo qua thường nhảy

Sau cửa sổ mẹ ngồi
Vá cho con miếng áo
Bếp nhỏ nước vừa sôi
Chị vội vàng tra gạo

Tiếng ve ran hàng cây
Đi chơi quên cả bữa
Tường trắng nghịch mực giấy
Khóc òa lo cha quở.

Cửa khóa kín lòng ta
Mà nhớ thương cứ nổi
Dưới bóng một mái nhà
Chiếc hôn đầu vội vã...

Hôm lên đường cha kẻ
Đất nước hồi đánh Tây
Phố nhỏ tay mình phá
Hết giấc ta lại xây

Tôi đi phố lùi xa
Như bóng người đưa tiễn
Lại gặp bao mái nhà
Che lòng mình vĩnh viễn!

Bắc Ninh, 1967

TÌNH BIÊN CẢ

Biển ta xanh như trời ta xanh thắm
Đêm ta nằm mắt khép một vầng trăng
Giấc ngủ đến, đâu màu đen sâu thẳm
Mà màu xanh ru mỗi giấc ta nằm.

Cuộc đời ta với con thuyền là một
Đau mỗi đợt sóng đời vui mỗi buổi ra khơi
Đêm ôm vợ chợt thấy lòng giât thót
Thương con thuyền đầu bãi đứng chơi vui.

Tuổi đời ta là mỗi lần đi biển
Chẳng nhớ trăng tròn nhớ mẻ lưới nặng tay
Lưới ta giăng gọi đàn cá đến
Tăm reo vui mở rộng giữa ban ngày

Tiếng sóng xen vào trong tiếng mẹ ru con
«Trai là con cá kình, gái là con cá song»
Bài hát cũ ru ta hồi thơ ấu
Lại vỗ vè quanh những chiếc nôi son.

Những người chết xây dàu ra biển rộng
Om mảnh buồm như vạt áo che thân
Như những con thuyền cắm neo trong lộng
Ngóng vọng nước triều mỗi đợt xuống lên.

Biển là của ta cả những ngày biển động
Giặc Pháp bắn thuyền chẳng dám được lòng ta
Cây san hô trên tường cũng đi tìm giặc đánh
Xác chúng chôn dài trên bãi biển quê ta.

Như cha anh người dân chài bám biển
Nghe đất liền gọi cá bạc tươi ngon
Chỉ một thuyền con đương đầu tàu chiến
Vững tay chèo khi giặc Mỹ quăng bom.

Ta ra ngoài khơi ta vào trong lộng
Buồm trắng, buồm nâu, thuyền hợp tác đi về
Chờ kéo lưới ta nhìn trời mơ mộng
Cá lẫn xác thù trong mỗi mẻ lưới rê.

Nhỏ giọt mồ hôi mẩn tình biển mặn
Thấm giọt máu hồng càng yêu sắc biển xanh
Buổi cập bến những khoang thuyền đầy đặn
Người đi về in những bước chân nhanh.

TÀU ĐẾN GA VINH

Tàu qua nhiều ga và sắp đến ga Vinh
Hơi thở mạnh phả vào đêm yên tĩnh
Còi kéo dài nghe mạnh và sâu
Gió như bàn tay vuốt ngược con tàu

Qua bao nhiêu sông, qua bao nhiêu cầu
Đề tôi thấy thành phố Vinh trước mặt
Phút gặp gỡ muốn trào nước mắt
Bao sự tích anh hùng trên một tuyến đường qua

Trăng chưa lên tôi vẫn dõi nhìn xa
Con tàu chạy qua hồ bom chi chít
Hương lúa sớm và hương sen ngát
Cả tiếng mìn phá đá cũng ủa ra.

Những bức tường vùn vụt lao qua
Ngọn đèn thấp, thân như tiếng gọi
Bỗng sức nhớ mùa gió Lào cuộn thời
Sao mọc dày sắp tới Trường Sơn

Gần nhau hơn khi nói chuyện về Vinh
Chúng tôi biết mình còn đi xa nữa
Lòng náo nức bước vào nhiều thử thách
Khi đã đi qua thành phố Đỏ anh hùng.

1967

NHỚ PHU LUÔNG

Ta lại đi trên dãy Trường Sơn
Súng vẫn trên vai dạ chẳng sờn
Mới hay mưa nắng thay màu áo
Hoa chuối bên đường lại đỏ hơn

Đi bên này lại nhớ bên kia
Những buổi hành quân mùa nổi mùa
Cùng đi diệt Pháp năm xưa ấy
Hai phía Trường Sơn một mối thù

Nhớ hôm mưa ướt hai vai áo
Bạn Ít-sa-la kể chuyện nhà
Đói no chẳng quản chung ruột gạo
Một hạt muối trao cũng mặn mà

Nhớ hoa đoọc-kết hương ngào ngạt
Cài lên nòng súng lại càng thơm
Hoa em chỉ tặng người yêu nhất
Khó nói em nhờ tiếng hát Lăm.

Nhớ hôm về tới dòng Nậm-Khoảng
Có những mẹ già đưa típ xôi
Bâng khuâng một chút hương trời thoảng
Những bản, mừng qua rộn tiếng thoi.

Nhớ sông Nậm-u mùa kéo lưới
Nắng soi vẩy cá sáng muôn lòng
Nay quân Mỹ đến đau thương tới
Máu những người thân lại chảy dòng

Ta lại đi trên dãy Trường Sơn
Súng vẫn trên vai dạ chẳng sờn
Vọng nghe nhịp bước Phu-luông lại
Núi lớn hai triền đang hành quân.

1968

BUỔI CHIỀU NAY

Chiều lại đến một buổi chiều hồi hã
Chân biên thẳng căng một nét mi dài
Gió tím lại, đảo gần lên sắc đá
Trai ngực trần mênh mang đắm hai vai

Mẻ lưới cuối ngày ta kéo nhanh tay
Ráng đỏ bên trời như cũng ngừng bay
Buồm bọc gió làm cánh diều đi vát
Guơng biển trong thuyền trôi như say.

Khói bay dài giữa buổi chiều nay
Trên bãi cát trẻ chạy đùa với gió
Không ai quên nơi máu mình đã đổ
Neo cắm trên bờ gọi nhớ rất sâu

Sóng còn cào đong cửa đêm thâu
Biển lại giấu bao điều mới mẻ
Sau tháng năm bom găm đạn xé
Dương liễu trở mình trong sức nồng tươi

Riu rít vết chân vui như nụ cười
Ngọn đèn thấp đỏ lừ mắt cá
Một dải tóc. Một dáng người thông thả
Sợi dây buồm đắm nước cứ lung lay.

Tôi càng yêu tha thiết buổi chiều nay
Súng còn nguyên hương chân trời lẳng lẳng
Những tấm lưới trải mình trên biển rộng
Tung lên trời bọc lấy cả sao hôm.

6-1970

NHỮNG VÒM TRỜI ĐỒNG VỌNG

Yêu mến gửi nhân dân ba nước
Việt Nam — Lào — Campuchia

Có một miền dòng suối bỗng chia ba
Hoa nở tím một niềm chờ đợi
Dấu vách núi bìa rừng đi vào biên giới
Hay rừng xanh nguyên vẹn tiếng chim chuyền

Xưa khổ đau chia đều giọt mồ hôi
Roi chủ quất điên cuồng không phân biệt
Mủ cao su đêm ngày giổ giọt
Lá lên xanh một thứ máu người

Hạt muối trong rừng ta đã chia ba
Thức ngủ chia nhau cùng vào trận đánh
Đạn cũng chia ba từng viên lấp lánh
Bầy voi đi ào ạt giữa rừng già

Từ các miền nướm nượp ta về đây
Tiếng đàn Ta-lu sao mà nhí nhảnh

Cứ mời mãi một tảng đường Thốt-nốt
Bao xôn xao trong nhịp khèn Bè

Đốt ngọn lửa lên hồng hào nét mặt
Đuốc Sà-nu lắm nhựa cháy lung linh
Chưa hiểu tiếng ta nhìn vào đáy mắt
Hoa Đại, quê mình bạn gọi Chăm-pa

Những nỗi niềm gần gũi đã về đây,
Một biển lửa Pô-chen-tông còn sáng
Một xóm nhỏ Tà-con, một con Đường Chín
Một Bản Đông cũng vỡ mặt kẻ thù

Ta gặp nhau trong tiếng súng hiệp đồng
Nhưng hiệu lệnh không cùng chung tiếng nói
Lửa chụp xuống và dánh người lao tới
Nhưng vòm trời đồng vọng tiếng xung phong!

1970

NGHĨ VỀ EM

Mấy năm rồi anh chưa gặp em
Tuổi đang lớn mỗi ngày đều thấy lạ
Đêm nằm ngủ cứ bồn chồn trong dạ
Sợ khi về em chẳng nhận ra anh.

Nắng nơi anh là cái nắng cháy vai
Ngày hai bận lá nguyệt trang thay đổi
Mưa nơi anh là những đợt mưa dài
Con lữ chấn nắm tay nhau cùng lội.

Nhưng nơi đây lửa càng biếc xa vời
Cháy rừng rực những cành cây ứa nhựa
Anh nhóm lửa nhớ về sau ô cửa
Nơi ta thường ngồi nói chuyện tương lai

Chẳng nhớ hết những gì trên khuôn mặt
Em trong anh không phải dáng đợi chờ
Cửa khóa lại những ngày thơ ấu
Ai yên lòng khi bè bạn ra đi...

Qua suốt Trường Sơn anh hiểu sức mình
Cả thể hệ hành quân cùng đất nước
Ôi cuộc sống sau nghìn ngày thử thách
Những điều mơ ước lớn lao hơn.

Đêm tan dần trong hố bom sâu
Bao gan góc trải qua từng trận đánh
Nhưng vẫn thế vẫn rứt rứt như thế
Ngay khi tâm tình anh nghĩ về em!

8-1971

MÀU TRÊN TRANH LĂNG HỒ

Sắc vàng hoa hòe nở
Sắc xanh như lá vườn
Sắc tím màu của quả
Màu vỏ sò trắng nguyên.

Lấy màu từ vật thể
Nhìn như sờ thấy ngay
Cái màu đen như kẻ
Lửa đốt thành than tro.

Cuốn cuộn nơi vòng xoáy
Thảnh thơi nơi mái nhà
Màu bên màu cuộn chảy
Như mái đình, cây đa.

Như trích từ thịt da
Từ tâm hồn tiếng hát
Nhưng chỗ không màu sắc
Cũng âm vang hồn người.

Rỉ đồng cũng thành màu
Hạt giành cũng thành sắc
Nhưng sắc màu rất thực
Nên muôn đời mộng mơ

Lăng Hồ, 12-1971

LẶNG IM

Những phố phường của thị xã đông vui
Bỗng hiện lên trước mắt tôi như trong mộng
Những hè đường lá bàng rơi xào xạc
Chiều đã về khói bếp chưa bay lên.

Tôi đi trong lòng thị xã lặng im
Ô cửa quen thân như mắt ai nhìn
Thêm tiếng gọi từ ngõ xa vọng lại
Một dáng người sau màn cửa rung rinh

Vắng tiếng trẻ cười nhà như lạ, như xa
Thị xã của tôi lần thứ hai đi sơ tán
Sự im lặng như một điều nhắc nhở
Tội ác quân thù ngày một dã man hơn

Chúng tôi đi qua những ngôi nhà đổ nát
Những hè đường vắng trẻ con chơi
Như sét đánh xuống đầu quân xâm lược
Chúng tôi đồn từ những phút lặng im.

4-1972

BUỔI SỚM Ở TRUNG HÒA

Tiếng gà gáy vang, gà gáy vang
Sương sớm còn giăng khắp xóm làng
Đã cô đội trưởng qua nhiều ngõ
Nhắc nhớ mang dây cầy thẳng hàng

Bếp lửa nhà ai khoai vừa chín
Ấm nước chè xanh đặt giữa bàn
Cơm trắng chỉ dành hai bữa chính
Lòng có phút nào quên miền Nam.

Trâu trong chuồng rậm rịch đòi ra
Mấy thửa ruộng cao còn cày đập
Mấy vùng ruộng thấp đã bừa xong
Phải dẫn nước về cho đủ ngập

Cái đất bạc màu phải tốn công
Phải gánh phù sa rải khắp đồng
Phải lo phân bón nhiều hơn nữa
Làm cỏ vừa khi lúa đón dòng.

Người đi làm mỗi ngày mỗi đông
Một trăm phần trăm đều ra đồng
Thêm sức thêm người xây hợp tác
Vụ mùa này phải năm tấn hơn.

Anh có về thăm đất Trung Hòa
Đã nghe đồng ruộng mát phù sa
Người đi cày cấy vui như hội
Nên mến yêu sao cả tiếng gà.

1970

TRỞ VỀ PHỐ CŨ

Lại trở về phố cũ thân quen
Đứng dưới tán cây độ lượng của cây bàng
Những dãy phố như dáng người chờ đợi
Cửa mở ra điện đã sáng khắp phòng.

Trong những ngày dông bão đã qua đi
Vết tường rạn và ô kính vỡ
Tôi cúi xuống như một người mắc nợ
Trong gian lao chưa được góp công nhiều.

Tôi mắc nợ hàng cây hè phố
Nợ ánh đèn quen thuộc sáng ngời lên
Nợ tiếng keng trong giờ báo động
Vết máu trên tường có thể nào quên.

Tôi lại sống trong căn phòng tôi ở
Chớ ai bảo rằng đó là lẽ đương nhiên.

1973

CĂN PHÒNG NGƯỜI THỢ

Tôi đến thăm một gia đình người thợ
Vợ vừa sinh cháu gái đầu lòng,
Căn phòng chữa sau ngày bom nổ
Cửa sổ nhìn ra phía Hạ Long.

Chồng bận rộn như mọi người chồng trẻ
Tay đưa nôi tay vội vã pha trà
Còn người vợ vẫn chưa quen dáng mẹ
Nét ngưng ngừng khi con khóc đòi ăn.

Chủ và khách đều bỗng dưng bối rối
Khi tiếng trẻ thơ hờn dỗi vang nhà
Chị ru con bằng ca dao vùng mỏ
Lời nói về người thợ vào ca.

Tôi lặng ngắm căn phòng người thợ
Bóng ngôi nhà in vách núi Bài Thơ
Áo trẻ sơ sinh phơi trên nền gạch vỡ
Bên sắc áo xanh và mũ thợ lò.

Hòn Gai, 26-2-1974

NÓI VỚI CON

I

Hôm nay cha dắt con đi
Trên những hè đường quen thuộc
Cây bàng lại xòe tán rộng
Hoa gạo vào mùa đỏ tươi
Con đi gặp những nụ cười
Gặp bao ngôi nhà đang dựng
Gặp bao bàn tay dựng xây
Ngón ngang gạch ngói bộn bề
Ô-tô lắc lè vôi cát
Máy san nhấn chìm hố bom.
Con ơi hãy dừng một lát
Hãy nhìn hết phố của ta
Chiều sâu trong mỗi căn nhà
Dựng lên từ trong đổ nát
Mọc lên từ lòng hố bom.

II

Phố mình nhỏ lắm con ơi
 Xe đạp một vòng qua suốt
 Cuối phố khúc khích tiếng cười
 Đầu phố chàng trai đã biết
 Cái tiếng vông đưa kéo kệt
 Cái tiếng ru con tha thiết
 Cũng không là của riêng ai
 Ấy thế mà Bê-Năm-Hai
 Trùm lên phố mình ba vệt
 Gắn hai trăm quả bom dày
 Kẽ thẳng lòng đường phố nhỏ
 Nơi có nhà thương trường học
 Nơi có những trẻ con chơi
 Nơi xưa là những mặt người
 Hoa phượng rụng đầy mái ngói
 Tiếng chuông đồng hồ báo thức
 Người thợ bắt đầu vào ca...

III

Con ơi trong mỗi căn nhà
 Lại tiếng cuộc đời sinh nở
 Sau bao nhiêu ngày bom nổ
 Gió thổi buồm căng thiết tha
 Sông Thương đã vào mùa nước

Thuyền vôi, thuyền gạch nằm kề
 Xà lan xếp hàng thẳng tắp
 Ca nô kéo còi không ngơi
 Chẳng tìm hai dòng trong đục
 Ngược xuôi than, gỗ đi về
 Xa xa cầu phao dựng tạm
 Đêm ngày tấp nập xe qua.
 Vẫn còn những người đi xa
 Vẫn còn khăn trao tay vẫy
 Cho ta những mùa chín mảy
 Cho ta những ngày dựng xây
 Cho ta những đêm yên ả
 Ngủ không sợ tiếng bom rền
 Cho ta con đường rộng lắm
 Gấp năm con đường hôm qua
 Cho ta qui trình qui hoạch
 Cho ta điện sáng muôn nhà.

IV

Cha vừa dắt con đi chơi
 Mẹ đã đứng chờ đầu ngõ
 Cơm canh chắc đã xong rồi
 Lại tiếng cuộc đời quen thuộc
 Cha nhìn mãi mặt mẹ con
 Nét cười còn in ngày trước
 Cha nhìn mãi mặt con tròn

Thông minh nhưng còn phải học
Cả nhà quanh một mâm cơm
Tưởng như chưa có những ngày
Đào hầm ngang phòng ta ở
Mẹ con lửa táp lông mày
Vấn vác đạn ra trận địa
Bom giặc rùng rùng bốn phía
Cha nhằm thẳng hướng dù rơi
Lúc ấy kẻ gì sống chết!

V

Con ơi ta hưởng những ngày
Người chết dành cho người sống
Máu đổ cho màu xanh cây
Cái phút đâm lê nóng bỏng
Cho ai hồi hộp ngất ngây

Người sống phải mang ánh mắt
Người sống phải mang bàn tay
Phải nhớ hàm răng cắn chặt
Nhưng ai đã xáp mặt thù.

Phải gánh những ngày đã mất
Nhưng ngày đỏ máu con ơi!

Bắc Giang, 2-1974

CẢM NGHĨ CUỐI MÙA THU

gửi Khảm

I

Trời đã vào cuối thu
Sắc biếc êm ả quá
Vẫn tiếng sóng cần cù
Âm vang không vội vã
Hồng chín tươi màu quả
Sau những ngày mệnh mang

Mây trắng trôi lang thang
Như bao đời vẫn thế
Gió rì rào như kẻ
Nhưng chuyện tình dân gian.

II

Anh đi dọc thời gian
Hai bờ hương ổi chín
Cành cong tay ai vịn

Cho cây còn dấu tay
Chim cu gù như say
Sau mùa đầy đông bão
Đằng trong còn chớp bề
Quê ngoài con nước dâng
Đã cái gió mùa đông
Se se trời trở lạnh
Thương cây lúa ngoài đồng
Hết ứng thi đến hạn
Vẫn triu hạt xây bông
Mùa về năm bảy tấn
Nhớ bao nhiêu bè bạn
Mùa này còn đang xa...

III

Tiếng còi tầm bao la
Lại vang trong thành phố
Ổng khói nhà máy điện
Thăng như một lời nguyện
Nơi cội nguồn ánh sáng
Nơi cội nguồn kiên gan
Nơi anh vẫn ngàng nhìn
Không thấy lòng bối rối
Tháp Rùa trên đảo nổi
Vẫn nguyên màu rêu phong.

Bao da diết trong lòng
Tiếng con tàu rời bến
Có gì mà thương mến
Cả người chưa quen nhau.

IV

Bờ đã xanh màu dẫu
Phù sa in ngần nước
Cứ mỗi bàn chân bước
Như ngập vào yêu thương
Anh nghe tiếng trống trường
Ngỡ mình là trò nhỏ,
Có lúc chờ trăng tỏ
Như hồi còn ấu thơ.

Ôi ! Bao giờ ! bao giờ !
Khi nhìn vào đất nước
Vẫn tươi nguyên màu cò
Rất quen mà vẫn lạ
Như tấm lòng thủy chung.

Quảng Bá, 10-1975

AM VANG

Mỗi lúc vui buồn lại ra gặp dòng Thương
Con sông ấy vẫn đôi dòng trong đục.
Lại bắt gặp tiếng ve đầy sinh lực
Bè xuôi dòng nước áp các dòng mương

Ngỡ bây giờ mới cảm hết quê hương
Tiếng sóng vỗ cần cù, không gian sâu lắng,
Ôi muốn khóc sau tiếng gà trưa vắng
Con gà xưa mẹ gọi lúc xuống hầm

Hoa mướp nở vàng, buổi lúc lửu ngoài sân
Bi chuối trở như niềm vui đột ngọt
Cần mức nước gương cao như mời mọc
Như băng khuâng trước mạch nước ngọt đầy.

Cánh chim làm xao động cả trời mây
Khói bếp tỏa loang dài trên khoảng rộng
Mây trắng xấp và bầu trời lồng lộng
Thăm thẳm xanh thanh thản mắt nhìn

Vết bom thù cỏ phủ kín màu xanh
Trâu gặm cỏ, ghé lẫn mình đùa rơn
Đôi im lặng nhắc ngày qua chiến trận
Nay bạch đàn nứt vỏ mọc chồi tơ.

Trưa bình thường mà biết mấy âm vang
Tôi đứng lặng tâm hồn xao động quá
Sẽ đầy ắp những âm thanh mới lạ
Tiếng máy cày rộn rã đã bùng lên!

5-1978

QUÊ HƯƠNG VÀ NHỮNG KHÚC DÂN CA

Đất nước mở ra bát ngát những câu hò
Sông và núi. Cánh đồng và biển cả
Ai đếm được mồ hôi và máu nhỏ
Ai đếm được bao nhiêu câu chèo và các khúc
dân ca

Đất nước của ao thu và câu ca Quan họ
Khúc Nam bình gọi khúc Nam ai
Thương và nhớ sâu đông thành vọng cổ
Vang tiếng hò sông Mã ngược dòng trôi

Đất nước nở hoa và trở gai cùng một buổi
Trống vua Hùng và đàn đá Tây Nguyên
Điệu trống quân ra đời trong chiến trận
Đón xuân về tay vẽ mũi tên xuyên

Những bàn chân cộm chai vẽ nên hình đất nước
Sóng thời gian vót nhọn mũi Cà Mau

Vát nhọn tầm vông, cây chông, tiếng hát
Nên mắt nhìn cũng sắc lưỡi dao cau

Đất nước mình biết san sẻ cùng nhau
Nên tiếng hát bắc chiếc cầu dải yếm
Câu ví dặm mát dạ người trưa nắng
Đêm vắng trăng tiếng hát tỏ mặt người

Quê mẹ tảo tần vẫn giữ cho tôi
Con đê xanh. Cánh đồng xanh và bao khúc hát
Hạt gạo, củ khoai cho tôi hình vóc
Những khúc ca cho tôi tâm hồn!

Con thuyền đổ buông neo bằng tiếng hát
Cánh diều bay bằng năm tháng tuổi thơ
Tôi ấp ủ trong hồn tôi một mấc
Hình dáng quê nhà và những khúc dân ca.

5-1978

THỊ TRẤN CỦA RỪNG

Chúng tôi gọi nơi đây là thị trấn ve sầu
Tiếng ve ran suốt chiều dài thị trấn
Nghe xa lác những con đường vô tận
Nghe tiếng rung từ mỗi lá vườn con.

Ran tiếng ve cái nắng cũng vàng hơn
Hoa phượng nở từng chùm rực rỡ
Những dãy nhà thêm tầng cao, thêm ngói đỏ
Những vùng đồi vang tiếng máy cày vui.

Trong tiếng ve ran vẫn rõ tiếng em cười
Những thân đập đang nổi liền vách núi
Những nông trường đang san đồi, mở bãi
Nhân niềm vui trong tiếng nhạc sinh sôi

Cây bên cây đã phủ kín vùng đồi
Tiếng ve gọi sau những ngày đuổi giặc
Tiếng ve gọi một mùa hè rạo rực
Đường chiến hào đi lẫn vào mây

Thị trấn cửa rừng bụi đỏ hàng cây
Vẻ hào phóng như bàn tay rộng mở
Ông khói tỏa niềm vui bờ ngõ
Thị trấn mở ra sinh lực của vùng rừng.

Phổ Châu, 6-1979

GIẾNG NƯỚC BÁC HỒ

I

Anh có biết quê tôi ngày xưa
Mấy làng mới có cái giếng đất
Vừa ăn vừa giặt vừa tắm táp
Như vũng trâu đầm mà quý thay
Mùa đông nước cũng trốn đi biệt
Xóm giếng xa nhau vì bát nước.
Con gái đàn bà thật là khổ
Đi bộ nửa ngày mới tới sông
Nước cũng đổ ngẫu tung bọt sóng.
Chỉ thấy hun hút gió bắc thổi
Mắt người đổ au như mắt cá
Ruộng khô người đi chân tóa máu
Lỡ nể trâu cày lo vỡ gỏi
Cây lúa khô rồi đồng lép kẹp
Lấy đâu trả nợ với nộp tô
Lại tiếng roi da lại máu vọt
Lại nước mắt dài quá gót chân...

II

Thế rồi hòa bình về quê tôi
Cả làng chung tay đào cái giếng
Chung quanh lát gạch có thành cao
Quang gánh đi về vui dào dề
Tới hôm Bác Hồ về thăm quê
Người đi thăm làng và thăm ruộng
Con trẻ chạy quanh già đi sau
Cứ như người nhà lâu mới gặp
Ngắm từ mái tóc đến chòm râu
Ai cũng như là con cháu Bác
Đi đến giếng làng Người dừng bước
Múc nước rửa chân cười vui vẻ
Người bảo nước trong và mát lắm
Tân An nên đào nhiều giếng khơi.
Chúng tôi sưng người sức nhớ ra
Bực cái đầu mình sao nó tối
Lại đề Bác Hồ phải nghĩ suy
Nước cho con trẻ cho người già.
Bác về quê tôi có một lần
Mà hiểu dân làng khắp mọi nhẽ
Xóm dưới làng trên còn nhớ mãi
Như mới hôm kia, mới hôm qua
Nhưng nhớ nhất là lời Người dặn
Quê tôi cổ đào nhiều giếng khơi.
Cái đất làng tôi đào cũng khó

Nhưng mà giúp nhau thì dễ thôi
Cứ đào, cứ đào sẽ gặp nước
Có đất có nước đời mới tươi
Đi làm hợp tác ăn giếng khơi
Cuộc đời bây giờ nghĩ cũng sướng.

III

Anh lại gần đây, lại gần đây
Lặng im mà suy có đúng nhá
Chúng tôi uống trà ngồi sát nhau
Cái chén trong tay ấm áp quá
Sống mũi cay cay mắt ướt ướt
Lại nhớ ngày nào Bác về thăm.
Ai cũng bảo rằng nước Bác cho
Mẹ tắm cho con khi đầy tuổi
Cũng nựng con rằng nước Bác cho
Em trao gầu nước cho tôi đấy
Em cũng dặn rằng nước Bác đây.

Tân An, 3-1970

Hà Nội, 9-1980

DUY PHI

lửa xanh

1. Mẹ nuôi
2. Chiều cao con dê
3. Cây bàng trước cửa nhà em
4. Gửi Thới Sơn
5. Bài ca trên những chiếc giường
6. Trưa nắng
7. Em
8. Lời ru một giấc mơ xanh
9. Giao liên
10. Đất quê
11. Nhớ về vùng dâu
12. Cây đôm trên cánh đồng Tân Yên
13. Về An Giang
14. Tru sở một xã ở ven rừng U Minh

ME NUÔI

Ba năm dạy học trên Đông Bắc
 Tôi trở về quê cùng mẹ nuôi
 Thấy tôi, ra đón mừng ngõ ngác
 Là một người ăn mặc khác miền xuôi

Đôi bàn chân mẹ quen đeo sỏi
 Bỏ ngõ qua sân gạch đỏ tươi
 Áo lam mẹ mặc khăn chàm đội
 Bâng khuâng đứng giữa những nầu sôi

Xóm giềng thoát đã lan tin lạ
 Tôi về có cả mẹ nuôi về
 Bà con tập nập sang thăm hỏi
 Ngang chiều cho mãi tới canh khuya

Gà gáy thầy tôi khê hỏi rằng:
 — Cụ có mấy người con gái hở?
 Tôi cười tùm tùm ở trong chăn
 (Chắc thầy tưởng đây là mẹ vợ!)

— «Đời mẹ hiểm hoi mỗi một con
Tù đi chiến dịch không về nữa
Mẹ tìm nhưng chẳng thấy mồ chôn
Sau trận Thất Khê ngùn ngụt lửa!

Quê mẹ từ khi vào hợp tác
Mẹ làm chủ nhiệm bận quanh năm
Công việc bận bề theo tóc bạc
Chậm chuội cơm ăn nhọc giấc nằm

Ba năm con được mẹ trông nuôi
Mới hiểu tình dân nghĩa núi đồi
Đối với con lên là ruột thịt
«Bát cơm ngày đói nhớ không nguôi...»

Thầy tôi không hỏi nữa, lặng im
Tôi nằm ôn lại tự ngày lên
Rừng xanh núi đỏ mây giăng đặc
Mà trong hơn tuổi ngọt hơn sim.

1963

CHIỀU CAO CON ĐÈ

Ba mặt sông giăng mặt núi chặn
Đất này bão lũ réo ghê thay
Trời đông kéo núi làm cối xay
Đổ xuống ầm ầm trăm thác trắng
Đập muốn phá xuống cuốn làng bản
Sông rình dâng lên chìm ruộng nương
Mưa xối mỗi đào đê mừng rạn
Bão động ngày đêm trống đổ dồn...

Mặc cây đổ ngang lấp mặt đường
Lung trời sấm động xoáy tim óc
Người gọi người đi xiên bão lốc

Mặc trời tra tội đất quất mưa
Tiếng dao chặt tre át gió bão
Điện khăn băng qua đèo răng cưa

Đêm nay khắp huyện như đồng khởi
Đuốc sáng trông nhau đủ trẻ già
Có anh địa chất trên đồi xuống
Cô gái hái chè nông trường ra
Có bác đẩy thuyền riêng chở đá
(Chưa chuyền con thơ thóc lúa nhà)
Có khách qua đường dừng xe lại
Có đoàn bộ đội sắp đi xa
Có cô giáo trẻ đầu đội đất
Mặt đầm phù sa rét tím da...
Nước muốn vượt đê, đê vượt nước
Người nắm tay người tre néo tre
Suốt dọc đê dài bay lửa rục
Đánh đắm xà lan cột chặt bè
Đất đá xô mình ngăn miệng vực
Ngực sáng menh mông ánh chớp lóe

Nước đi lưng lững luôn rình rập
Đợt cù nguôi nguôi lại lũ cường
Nước vấp sức người miệng sùi bọt
Lồng như đàn ngựa bứt dây cương

Lòng tôi nhớ mãi miền quê ấy
Nước rút — bà con tập nập về
Tôi muốn hát cùng bao ngọn lúa
Sức muôn người — Chiều cao con đê.

CÂY BÀNG TRƯỚC CỬA NHÀ EM

Cây bàng trước cửa nhà em
Lá đan với lá cành xen lẫn cành
Nắng nôi cây nhận phần mình
Bóng gieo một khoảng dịu lành hơi thu

Xanh rờn như thực như mơ
Sum sê như thềm chiếc dù của em
Cây bàng mượn dáng tự nhiên
Nhưng tán rộng chẳng che riêng ai nào

Chiều chiều nhớ chiếc nôi chao
Bé nằm chơi, gió lao xao lá đùa
Trưa trưa khách đến trú nhờ
Và bao đêm, chỗ hẹn hò cùng ai.

Xuân nay bỗng vắng một người
Gió lạnh thổi

vẫn ấm trời đất quanh

Cây bàng thấp lửa khắp mình
Ai có biết
hay vô tình
đi qua ?

Xuân 1980

GỬI THỜI SƠN

Bấy lâu vẫn nhớ Thời Sơn
Nhớ Nhà Bàn với những vườn xoài xinh
Nhớ cây thốt nốt vườn mình
Nhớ ngôi trường lại nhớ hình bóng ai
Quê em hoa giấy không phai
Bông súng rất đỏ đoá mai rất vàng
Ngõ là một chút mơ màng
Khi xa chim sẽ nhẹ nhàng bay cao
Biết đâu sông Hậu thăm sâu
Đề người xa chẳng mùa nào là vui
Tháng ngày nước chảy thêm bồi
Mấy phen sóng vỗ lại trời cù lao
Sầu riêng đâu phải riêng sầu
Đất xa cứ gọi tôi vào, gọi tôi
Đề tôi lựa tháng năm dài
Biết đâu lại có một ngày... hồi em.

Xuân 1976

BÀI CA TRÊN NHỮNG CHIẾC GUỒNG

Mùa xuân sắp đến rồi
Mặt trời lên rất chậm
Mây sớm bay từng tấm
Che rợp cánh đồng quê
Mây như dừng lại nghe
Tiếng những người con gái
Nhịp theo guồng đồ ải
Cất bài ca vang trời

Ơi đồng ruộng ta ơi
Sao mùa này vui lạ
Vụ chiêm càng hối hả
Tiếng hát càng ngân cao
Những lá gố chạy mau
Như tờ rưng gố nhịp
Cái bánh guồng phía sau
Thành đóa hoa quay tít

Bài các cô đang hát
Là những bài dân ca
Bao cánh cò phương xa
Đang dập diu bay lại
Những thuyền phân khóa lái
Bơi trên mương nhịp nhàng
Máy cày khi chuyển luống
Lại gầm vang gầm vang
Cứ mỗi guồng bên mương
Trên hai cô ngồi đập
Dưới hai cô quay tay
Dáng bay trong câu hát
Cả dòng mương xanh mát
Nhảy lên guồng mà đi
Lớp sau theo lớp trước
Dòng nọ tiếp dòng kia

Hôm xưa cuối bờ tre
Mắt nào dài âu yếm?
Hôm nao giữa đồng quê
Những gót nào đưa tiễn?
Ai bên hào trực chiến?
Ai đuổi bắt giặc bay?
Bây giờ đây tất cả
Bên chiếc guồng đang quay.

Nắng lên hồng chân mây
Rộn ràng ngày tháng trện
Những luồng ải nước đầy
Nồi tắm cười sóng sánh
Nhịp guồng càng quay mạnh
Tiếng hát càng cao ngân
Cả dòng mương trắng xóa
Đang bay vào mùa xuân.

1968

TRUA NẮNG

Trưa nắng tạt qua nhà
Muốn tìm con ôm ẵm
Mẹ ở xa hơn cha
Chắc càng thương con lắm

Mở màn, con ngủ say
Trán mồ hôi lấm tấm
Cha mở quạt quạt ngay
Vừa quạt đều vừa ngắm

Muốn hôn đôi má dậm
Muốn ôm con vào lòng
Sợ con chưa đầy giấc
Kia con đang mơ màng

Mi mắt hồng khép nhẹ
Môi cười!

Thương làm sao
Hình cha và bóng mẹ
Con thấy vàng trăng nào?

EM

Sớm sớm em đi làm
Đổ lửa từ gà gáy
Con dậy, cơm canh đầy
Ăn no còn đùa chơi

Những chiều về mồ hôi
Áo nửa khô nửa ướt
Con khát lăn vào ngực
Là lúc em nghỉ ngơi.

Ngon đèn rọi bờ khoai
Là em đang bèo cám
Tiếng vông mài đêm vắng
Là em còn ru con

Ngủ lưng chẳng chạm giường
Gánh — chân không bén đất
Chính em là tiếng hát
Trong cuộc đời riêng anh.

LỜI RU MỘT GIẤC MƠ XANH

Mấy ngày mấy đêm
Trong lò ươm giống
Hơi lò tỏa nóng
Như mây giăng thành
Áo vừa khô hanh
Vào lò là ướt
Tóc vừa óng mượt
Vào lò ẩm ngay
Đi trong hơi nước
Như bay trong mây.

Mấy đêm mấy ngày
Lo hồng bếp lửa
Lo mạ tròn nanh
Lo một mùa xanh
Mà em thao thức

Sớm nay mạ biếc
Trải dài ven sông
Em tôi chợp mắt
Ngang vai em đắp
Là tấm khăn mềm
Và đầu em gối
Bằng tóc của em

Gió lạnh đầu xuân
Thời hồng đôi má.

Ngủ đi cứ ngủ
Trắng phau cánh cò

Ngủ đi cứ ngủ
Xanh rờn giấc mơ...

Phụ lý, 1971

GIAO LIÊN

Có phải em là cô bé ấy?
Đã đưa tôi một tối qua rừng
Dưới ánh sao trời tôi nhớ mãi
Bờ vai nhỏ nhỏ mở tóc rung

Tiếng cười như chính tiếng cười xưa
Như chùm hoa mạn trắng ngây thơ
Giọng nói vẫn là trong trẻo ấy
Đã rút ngắn đường, nhẹ ba lô

Gần sáng tôi có nghe em hát
Một câu chưa hết, bỗng lặng im
Đề tôi âm hưởng thành vô tận
Suốt cuộc hành quân giữa bóng đêm

Có phải hôm nay lại gặp em?
Em rằng, đã mười tuổi giao liên
Tôi hỏi lại lần qua trạm ấy
Em cười như quên mà không quên.

Em rằng huyện ủy về trong phố
Đánh Mỹ xong rồi lắm việc hơn
Cháu làm «dịch vụ» cho các chú
Vừa chuyển công văn vừa nấu cơm

Cá đã kho nhờ cơm đã chín
Đang vui em kể chuyện cùng tôi.
«Các chú đã bàn cho đi học»
«Chui cha, học lo lắm chú ơi!»

— Ừ thì lo đấy phải lo xa
Nhưng tôi biết em giao liên mà
Vào trong chữ nghĩa như rừng vây
Có cánh rừng nào em không qua.

Tôi là giáo viên «tăng cường» đó
(Bây giờ chưa lộ với em đâu)
Có thể một mai vào lớp học
Như chặng đường rừng ta dẫn nhau

Tôi sẽ rất mừng bởi gặp em
Dịu hiền đôi mắt ngược nhìn lên
Và tôi sẽ hỏi nhiều câu đấy
Cho lớp lại về những tiếng chim

Oi thế gian này đâu dễ có
Nhưng học trò như thế các em
Tôi xin nguyện mãi dồn tâm sức
Cho tròn trách nhiệm một giao liên.

Tri Tôn, 1976

ĐẤT QUÊ

Tôi yêu những luống khoai
Trò lá non hứng gió
Như cô gái trêu ai
Lắc đầu mà thương nhớ.

Tôi yêu những ô lúa
Trong mưa bay mỡ màng
Như tóc mai mềm quá
Cho đất trời mon man

Tôi yêu cả không gian
Chiều tối tan lớp học
Tỏa ra những khăn quàng
Như bình minh nhẹ lướt

Bao hàng cây xanh tốt
Được tuổi già trông coi
Những con lợn mẹ nuôi
Sệ má cầm vục cảm

Âm vang sao hồi kếng
Điều công giữa sấm rền
Xanh cảnh buổi cuối giêng
Hoa tiễn người ra trận

Đất quê bao lùm nhãn
Muôn trái ngọt đời tôi.

NHỚ VỀ VÙNG DẦU

Dầu đi đâu ở đâu
Vẫn nhớ về vùng dầu
Vùng dầu mình rất xanh
Màu xanh tràn như sóng
Màu xanh đầy mặt ruộng
Màu xanh trên chóp gò
Màu xanh bùng lửa biếc
Cho đất trời mộng mơ

Ấy là những cây dầu
Cành mềm xòe lá nháp
Giữa sương sa nắng tấp
Vẫn xanh đến hết mình
Xanh đề rồi ký thác
Trong màu kén vàng xinh.

Ấy là những con tằm
Rút ruột thành sợi chỉ

Sợi chỉ đẹp bền sao
Con tằm — nhà máy nhỏ
Sản xuất chẳng ồn ào

Ấy là em tôi đấy
Kéo sợi dài qua đêm
Tiếng thoi đưa lách cách
Nhịp bền như con tim
Đề tràn từ khung cử
Những dòng suối lụa mềm

Cây dầu vì con tằm
Con tằm vì canh cử
Một dòng đời tiếp nối
Hy sinh và nảy sinh
Đêm đêm gỡ tơ rồi
Tiếng gà thường tàn canh.

Đường, 1980

CÂY ĐÊM TRÊN CÁNH ĐỒNG TÂN YÊN

Có nghe chăng bạn chòm sao biếc
Đêm âm vang là tiếng máy cày
Cánh đồng Tân Yên sương mờ bay
Mặt đất trào lên muôn nhịp sóng

Có nghe chăng bạn cơn gió thoảng
Hương đất nồng nàn hương rạ thơm
Đã lật quăn lên như vỏ đỗ
Đất sẽ ải tôi dưới nắng giòn.

Bạn cày lô ấy tôi cày đây
Khuya vẫn rất vui có bạn cày
Đèn pha sáng chói chiếu ngang dọc
Ta mở công đầu cho ngày mai

Đêm nay sương giá đầy hai vai
Cho gió đỡ lừa lay giấc mẹ
Ta vui căng mắt trắng đêm dài
Cho bếp bình minh hồng lấp lóe

Trong tiếng học bài bầy em nhỏ
Trong câu quan họ xanh bèo dâu
Trên xảo bùn còn hằn tay ai đỏ
Hạ lưới cày quên sao độ sâu

Luống cày thẳng tắp chân trời sáng
Cao vút trên đồng những tiếng chim
Có nghe chăng bạn nghe chăng bạn
Tiếng máy lại vang trong nắng lên.

Song Văn, 1978

VỀ AN GIANG

1. TRỞ VỀ

Anh dắt tay em

Ta về quê cũ

Như hạt phù sa níu hạt phù sa

về cùng gốc lúa

An Giang ơi! ta thương ta nhớ

Ba mươi năm nay mới trở về

Đường rộng thênh mà sao riu bước đi

Đâu đêm dù kê?

Đâu tiếng trống lân?

mà tim đập rộn

Má ơi, rũ sạch tấm khăn rằn

đã bao đời thuế sưu đè nặng

Mỹ đã thua và nguy đã nhào

Em ơi, lá vú sữa đã qua kỳ tấp lửa

Ta ngàng cao đầu trong sóng đỏ cờ sao

Chấm dứt đời lạc loài như cỏ đế cỏ lau
Chấm dứt canh bài hùm beo và cá sấu
Chấm dứt con thuyền lênh đênh không bến đậu
Câu vọng cổ xót xa nhỏ máu cả vành trăng

Chào Bảy Núi — lá mọc chần ngang

Che chở ta ba mươi năm chống giặc

Ngày ra rừng mái tóc xanh nhuộm bạc

Kiên trinh này đâu nữa hơn chăng?

Cô bé chào đời trong đêm lửa na-pan

Chập chững tập đi theo vách hang bờ suối

Đã trở thành giao liên Bảy núi

Thuộc tiếng chim rừng

biết sức thác bay

Anh chẳng nói đâu cô gái ấy là ai

Ta là viên đạn mũi chông khi có giặc

Trở lại quê với liếp mạ đường cày

Ta lại là anh Hai cô Ba

phù sa của đất.

2. MƯA

Bỗng sà xuống một trời mọng nước

Em ơi mùa mưa

Ta muốn sống lại tuổi thơ
chạy quanh sân múa khi nổi gió
Dù đã qua nghìn đêm đội mưa
đi diệt bầy dã thú

Cơn gió mát đất trời nhẹ thổi
Hạt mưa ơi sao cũng mặn môi ?
Có phải máu mồ hôi
Cũng xoáy thành cơn lốc

*
**

Thì mây lại trở về với đất
Mưa rơi theo qui luật tuần hoàn
Bốn phía reo như triệu con chim mở
Trở mầm xanh đất trở mầm xanh

Ơi hạt mưa reo nữa âm vang
Dòng kinh mới Mỹ Lương, Năm Xá...
Về Cô tô mưa hãy đến nông trường
Cho xanh biếc cánh đồng vừa sạ lúa

Chớp hãy lóe ngời thêm sao trên mũ
Chiến sĩ ta xẻ máng vượt Tám ngàn
Mưa hãy đến cùng thau chua rửa mặn
Cả nơi nào còn mặc cảm xuân sang

Anh gửi em dòng mưa dẹt mưa đan
Như tấm lụa Tân Châu như Cù lao sóng vỗ
Và em hơi có chúng mình trong đó
Ta — dòng mưa trên đất mẹ An Giang.

3. THÁNG NĂM

Tháng năm về lộc nồn tím bâng khuâng
Cành mạn cành xoài oằn trái ngọt
Khoai lan rộng chỗ củ vàng sắc bột
Mì vươn cao cho nắng rót rờn xanh.

Tháng Năm về đỡ đầu phụng thu chiêm
Các cấp ủy tỏa xuống từng cơ sở
Mái tóc bạc gọi nhớ Người thủy thủ
Xưa biển Đen mà nay lúa Biển Vàng.

Tháng năm về sâu thăm không gian
Tia nắng đỏ bắt vào đâu xanh đấy
Mặt trận này vẫn đang đồng khởi
Dân quê mình rất đổi yêu tin

Tháng năm nhớ Bác Hồ
ngày giải phóng: Tháng Năm
Giấc mơ nào chẳng có hoa sen nở

Trời màu xanh, lá sen rộng mở
Tâm hồn nào chẳng ngát hương

Ôi Tháng Năm rục rờ Tháng Năm
Áo biếc khăn hồng

Em — bông hoa nhỏ

Anh muốn hát theo bàn tay em múa

Khởi điểm một con đường.

Khởi điểm một Mùa Xuân.

• Long Xuyên, 1976

Dà kê: múa hát của nam nữ gốc Khơ-me:

TRỤ SỞ MỘT XÃ Ở VEN RỪNG U-MINH

Trụ sở nằm ven kinh
Mái lợp lá dừa nước
Lũng lẳng bên liếp gianh
Những ba lô con cóc

Cán bộ ngồi dự họp
Có tập kết, nằm vùng
Có người đi đánh giặc
Khắp miền Tây, miền Đông.

Quanh bản đồ quê hương
Hôm nay bàn trận lớn.
Khơi kênh rạch vỡ hoang
Cho lúa vàng đất đón⁽¹⁾

Mồ hôi đầm phương án
Tạm nghỉ trong tiếng chim

Cánh cửa ngả bên thềm
Cơm nắm mà chuyện nở

Lúc vui vầy cõi mở
Ông già kêu: Vợ tui...
Tất cả lại cười vui
Như những ngày trong cứ

Ra về lòng mãi nhớ
Mái nhà nằm ven kinh
Tiếng cười xanh ngọn gió
Giữa U Minh bình minh.

Trần Văn Thời, 1976

thuongmaitruongxua.vn

NGUYỄN THANH KIM

nắng dọc triền sông

(1) *Dán*: một loại dương si.

1. Vào mùa
2. Sông xuân đất bãi
3. Nghe trong câu hát tầm tơ
4. Vườn quê
5. Đất quê em
6. Màu quê hương
7. Đi dưới cây nghe em gái Sài gòn tâm sự
8. Khúc hát sau những ngày chia xa
9. Từ đất mũi
10. Vừa chớm qua cơn rét
11. Thăm đình Thờ Hà
12. Người đội trưởng trại cá
13. Anh ở đâu, người nông vụ vùng chè?
14. Chiều Nham Biền
15. Những câu thơ nỗi nhớ bạn bè

VÀO MÙA

Cuối vườn rụng tím hoa xoan
Bừng bừng sắc phượng dậy tràn đường vui
Lạnh qua — trời dựng nắng rồi
Tiếng chim gọi bạn chới ngời tiếng chim

SÔNG XUÂN ĐẤT BÀI

Ngõ thuộc lâu rồi đất bãi
sông xuân dẹt kén tơ tằm
bến sa bao đời trể lại
cát ướt nịu mềm dưới chân.
tay em vin ngang cành hái
lá dâu đầy mãi bao năm
đốn gốc buổi nào quen lối
mùa về như nỗi nhớ thăm.
lời ca một thời con gái
lời ca cất lên niềm mong
những ngày mưa chan nắng gội
xanh dầy suốt hai triền sông
anh đi trong lời ca ấy
lời ca cho trời xanh trong.

Lời ca thấm sâu mạch đất
như bàn tay thuộc cấy trồng
bàn tay bện màu dân dã
dệt nên tấm lụa tươi hồng

tình em sao trong trẻo quá
giữa vùng đất bãi mệnh mông
anh đi tìm giai điệu mới
lời ca nhiều ngày chưa xong
gặp em bến thương bến đợi
nên âm hưởng mới trong lòng.

Anh đi trong lời ca ấy
lời ca nắng xanh triền sông.

NGHE TRONG CẦU HÁT TẦM TƠ

Một nong tầm là năm nong kén
Một nong kén là chín nén tơ!

Đơn sơ nhà hẹp thế thôi
Cát nong bốn phía song đôi xếp bày
Nghe như mưa rắc lây rây
Tầm lên tuổi mấy mà gây kén vàng?

Lá dâu vẫn vít đời tầm
Giăng giăng mặt lụa trong ngân lời ca
Nghe dài suốt nhịp thoi đưa
Nhớ ai thức đợi bao mùa cử canh

Đất làng là đất dâu xanh
Nén tơ vàng óng nhẹ thênh khắp miền
Lồng ngai xếp kín ngoài hiên
Tiếc anh về, chưa được xem trứng nhiều!

Tưởng là những chuyện không đâu
Khi vui trứng nở, khi đau trứng nghèo

Giếng hai đôi ngọn gió chiều
Mùa sang tầm rộ nào theo trắng rằm

Nghề tầm bận rộn quanh năm
Kề chi mưa nắng nhọc nhằn đầu anh
Như tầm quây kén nhỏ xinh
Một đời nên nghĩa nên tình, tầm ơi!

Câu ca một thuở qua rồi
Như phù sa lấp một thời trong tôi
Mà xanh ngút ngát bãi bồi
Dâu lên tầm chín ửng trời bên sông
Rộng vùng đất bãi mệnh mông...

Trại nhân giống tầm
Dũng Liệt, 1-1980

VƯỜN QUÊ

Mùa thu về quê ngoại
Bà lại ra vườn nhà
Trẩy cho cháu quả na
Và cho quà trái thị

Mảnh vườn bà xanh thắm
Nắng trở như hoa cau
Cây bưởi bà trồng đỏ
Đã bói quả khi nào

Gió đưa thoảng hương vào
Cả một vùng cúc nở
Những cánh hoa nhẹ ngả
Trên tay bà nâng niu

Bà dắt cháu đi theo
Chỉ khắp vườn mọi chỗ
Vụ này vừa ngã mía
Vấn vít đậu đang leo

Đầu vườn bão thốc nhiều
Vã bùn tre ẩm gốc
Cháu nhìn mái tóc bạc
Lại thương bà bao nhiêu

Ơi mảnh vườn thơm thảo
Như hồn hậu lòng bà
Mùa thu về quê ngoại
Cháu nhớ nhiều khi xa..

ĐẤT QUÊ EM

Lại về vùng đất quê em
Nước dâng mịn đất, hương lên mịn trời
Nồng gây men ải ai phơi
Vọng đưa tiếng máy bồi hồi qua đêm.

Cũng là vùng đất quê em
Cũng là khoai lúa đã quen mọi mùa
Vòm trời nhịp vồng tre đưa
Mà xanh đến tận đỉnh trưa trong hồn.

Nhớ gì ào ạt nước tuôn
Mà trong suốt đáy tự nguồn mở ra
Gió thơm mang đến muôn nhà
Bồi mương bồi máng đan xa không cùng

Cũng là nỗi nhớ niềm mong
Muốn đi rộng khắp một vùng quê em
Nhưng ngày mai xấn thâu đêm
Bàn tay chai, thớ đất mềm. Lạ chưa?

Dẫu là năm nắng mười mưa
Thơ anh xa cũng kịp mùa về đây
Góp làm một nét chấm cây
Lượn theo bờ nước tỏa đầy bóng xanh...

MÀU QUÊ HƯƠNG

Đi suốt chặng Trường Sơn
Núi ngồi rồi núi đứng
Gậy chống mòn vệt đầu
Báng súng lên màu bóng
Chân giục bước đi mau
Cửa rừng xanh mảng nắng
Ấm một hơi gió mỏng
Chốn đồng bằng quê hương.

Đã qua mấy mùa xuân
Có bao nhiêu gian khổ
Ba lô đạn cháy rồi
Vẫn còn trong nỗi nhớ
Tờ tranh bừng ánh lửa
Bao sắc màu tươi nguyên
Nhớ ngày nào hội Lim
Chuyện vui trên giấy điệp
Hoa hòe sắc vàng ươm
Giục lòng đi chẳng hết

Sơn ngồi trên cánh liếp
Có gì ta thương nhau
Ai bảo đến mùa sau
Xuân này ta vẫn có
Con gà pha dáng đỏ
nhựa hồng lên rừng cây
Tiếng vông đu theo gió
Như mặt tranh hây hây
Còn in hằn vết gỗ
Anh yêu bàn tay em
Nhưng bàn tay đã vỡ
nên sắc màu quê hương

Bát ngát chặng Trường Sơn
Xuân hè còn đi mãi
Trăm trận rồi quay lại
Là sức mình lớn lao
Lại treo bức tranh màu
Tranh không in vết đạn
Sau bao ngày lửa đạn
Đây tờ tranh dân gian.

**ĐI DƯỚI CÂY
NGHE EM GÁI SÀI GÒN TÂM SỰ...**

Gửi H.

Lời em gái thấm đều như mưa khế
Nắng ở trời nắng lửa như nung
thành phố em qua một vùng bóng rợp
lá xòe vai, nón buông lửng tay cầm

Cây ngoài này sao nhiều đến thế
xanh đường đi xanh lạ xanh lòng

Càng nhớ Sài Gòn em xa dạo đó
Nhớ vùng cây giặc xóa còn đâu
nón em đội suốt trưa xa lộ
mưa òa mau, nắng chói trên đầu.

nắng thành phố nắng bùng nắng lửa
thương màu xanh thương đến nhói đau.

Lời em gái thấm đều như mưa khế
nắng ở trời nắng lửa như nung
Đi dưới cây rộng rãi vô chừng
lòng day dứt nhớ màu xanh ấy...

1978

thuongmaitruongxua.vn

KHÚC HÁT

SAU NHỮNG NGÀY CHIA XA

Mùa xuân sau mười năm anh trở lại nhà
đường phố chim câu bay trong nắng
gặp lại những cuộc tiễn đưa không bao giờ
im vắng

màu cờ — nhịp trống — tiếng hoan hô
gặp lại nụ cười triu mến
bạn tuổi thơ

bàn tay nắm chặt hơn xưa
nói gì trước lúc chia xa
ước vọng cuộc đời rộng lớn.

phập phồng trong ngực áo
hơi thở cồn cào đất đai
dư âm mùa dựng bão
những chuyến đi dài

Tôi muốn nói nhiều với anh chiều nay.

Đường phố, cây xanh, ánh sáng, màu mây
tất cả dường như đổi khác

trời cao giọng sừng lạng rồi
hầm hào cỏ non phủ lấp
những cánh bãi anh qua
thức dậy mùa gieo hạt
nâng lên sưởi ấm mỗi căn nhà
mỗi căn nhà nhìn ra sông như hát
mỗi căn nhà ước ao tấm lòng chân thật
nắm tay nhau, anh hãy hát lên.

Hát lên cánh chim câu. Và gió...
lòng anh giàu có bao nhiêu
dấu chưa thề nào người quên
vết xe ngang dọc bến phà chớp lửa
những chiều ruột thắt qua cửa gió
gió thành niềm nhớ trào dâng
trước khát khao mùa nắng đồng bằng.

Về đây với gió ngoài ô cửa
trời xanh ngút mắt rộng mênh mông
những dự định bao la
cồn cào trong ngực gió
gió đốt bùng như lửa
gió không yên như ngày đó xa nhà
hơi thở đất đai nồng nàn phía trước
Tôi muốn nói nhiều với anh chiều nay.

11-1976

TỪ ĐẤT MŨI

Cứ nghĩ mãi về chót cùng Cà Mau

Bức ảnh anh gửi cho tôi vẫn chưa nói được
chút bùn nguyên sinh thấm dần rế được

lướt sóng chiều hôm cửa biển dội vào

cơn gió chướng miệt tràm lộng thổi nồn nao

cánh ong bay rợp góc trời tuổi nhỏ

đi suốt mười năm chiến tranh lòng cồn cào nỗi nhớ

không nguôi quên mũi đất cực Nam này.

Anh đến đây nghe hơi ẩm phù sa thấm mát dăng đây

sắc biển xanh như ngưng trong chốc lát

như ngưng lại thời bám đất nơi mép nước này

chiếc khăn rằn buông theo mùa vượt biển

chạm ngọn lửa hồng trên rừng được ngập cao

cả hơi khói ẩm nồng chiến khu bay là mặt sóng

thức mũi súng đối trông ghe máy nước cuộn trào

góc độ nào anh xoay cũng nhân ra thể trụ vào vững
chãi

tóc bạc mười năm ướt dầm gian lao

Bức ảnh anh gửi cho tôi cũng bình thường như mọi
bức ảnh về xóm ấp phương Nam

cũng bờ dừa mọc xòa trên dòng xanh kênh rạch

cũng mặt sóng nghiêng chạm cùng mũi đất

mở hết độ phì nhiêu

những cái tên ấp Cái Xép, xóm Năm Căn, xóm
Rạch Tàu

những cái tên ngỡ thuộc lâu rồi vẫn muốn còn
nhắc lại

cho tôi cảm nhận thiết tha hơn một vùng đất mới

năng lượng của biển bùn nguyên sinh

nông trường dựng lên rừng hoang tràm được

dấu bức ảnh nhỏ nhoi của anh chưa nói được

vẫn cho tôi đọc mãi chất anh hùng...

Cà Mau — mũi tận cùng của Tổ quốc kiên trung.

6-1976

VỪA CHỚM QUA CŨ RẾT...

Vừa chớm qua cũ rét
Trời hong nắng đầy thêm
Hơi khói lửa ấm bếp
Khum khum hồng lửa nhen

Ngoài vườn hoa xoan nở
Hương nồng nàn cuối sân
Cây gạo già thấp lửa
Thả bóng dần xuống chân

Đom đóm ra lối ngõ
Giục người tra nương vùng
Chưa đến mùa vải đỏ
Cuộc gọi dài uem xuân

Dòng sông trôi băng khuôn
Trong lời ru của đất
Gió xuân về the thắt
Trên mịn màng cỏ tơ

Mạ cấy đà bén rễ
Xanh xanh liền chân mây
Hội làng ta sắp mở
Nhịp trống chèo đến say

Cỏ dọn quanh xới vạt
Chiếc đu cao ai trồng
Vừa chớm qua cũ rét
Người đi xa có mong
Tiếng em cười trong vạt
Nắng lên từ bên sông...

THĂM ĐÌNH THỜ HÀ

Bạn ngắm nhìn say sưa
Dao đình cong như múa
Dầu phai màu nắng mưa
Cả một thời thịnh trị

Chạm rồng trăm dáng vẻ
Như hào khí cha ông
Niềm ước ao bay bổng
Cá nhảy sóng Vũ Môn

Dăm nét khắc đơn sơ
Vân đậm hồn dân dã
Rồng lửa hiện trong mơ
Cứ ần vào mây lạ

Xoay nghiêng cùng trời đất
Cô gái nhẹ nhàng sao
Cảnh hội vui thuở ấy
Sống dậy trên xà cao

Cây trúc trăm nhiều đốt
Gọi cốt cách xa xưa
Sắc mai vàng óng nuột
Vừa tưới nhuận qua mưa

Vượt qua vòng ước lệ
Đề tiếp cận với đời
Hình thú đồn nét khỏe
Càng động lại càng tươi

Thời gian đã trao về
Những tâm tình mới mẻ
Trong nét trạm tài hoa
Cha — ông — người — nghệ-sĩ

Thuyền đợi chờ trên bến
Giục người ngang sông Cầu
Năm tay còn lưu luyến
Bạn tiếc chưa ở lâu.

NGƯỜI ĐỘI TRƯỞNG TRẠI CÁ

Khoát lên tay vòng rộng
Anh chỉ chúng tôi xem
Đáy trại cá bốn bên
Sóng bỗng rồi sóng lặng
Lúa mè hoa chọn giống
Cứ ăn quần theo bày
Cử người dõ bợt sóng
Có khi hết cả ngày
Trúng vào luồng cá lớn
Đêm về bủa lưới vây

Các bạn gọi đùa mình
Dẫn quân như «vị tướng»
Nghĩ nhiều khi đến ngượng
Toàn đánh thăm về đêm
Phao nổi, rồi phao chìm
Mờ hôm và rạng sáng
Kéo lưới, chà, thấy sượng
Cá lên chật khoang thuyền

Cá vòng mình vọt ném
Vây trắng ngời như men
Mùi cá nồng dọc bến
Cảm giác còn mới nguyên

Mình gốc quê Quảng Ngãi
Nghề sông nước vốn quen
Nghĩ càng thương anh em
Chưa đêm nào trọn giấc
Cùng nhau qua cơn bắc
Mùa chiến dịch đầu tiên
Gió lửa xanh ngăn ngắt
Sương lạnh hai vai đầm
Hồ vây quanh bốn mặt
Thuyền vây và lưới quăng
Ngâm nước bàn tay bợt
Râu mọc tua đen cằm
Chỉ tiêu bọn mình vượt
Một vụ hơn cả năm
Trăm cỗ nặng mười ký
Mè hoa cũng dăm cân.

Các anh nhìn khắp trại
Lưới hong lán cả thềm
Lán ở còn chật chội
Giọng cười ấm phòng bên
Đỉnh đồi san bãi mới

Vang vang tiếng bóng chuyền
Cái sinh lực rất trẻ
Dồi dào sức thanh niên
Cứ thôi thúc mình lên
Chiếm cao vòm ngọn nước.

4-1975

ANH Ở ĐÂU, NGƯỜI NÔNG VỤ VÙNG CHÈ?

Ngược khắp thung cao rồi lưng hẹp
Nương chè trải ra hút tâm mắt
Bốn ngã màu xanh, anh ở đâu
Quần xắn ngang gối, đường in dếp
Qua mùa đốn phớt lại đốn đau ⁽¹⁾
Mưa xuân rây bụi tua tua búp
Giục xưởng chè xa thốc lửa vào
Lại nắng cháy da, rét thật ruột
Chỉ có tình dân nghĩa vùng cao
Lội qua bao suối vượt bao thác
Ruộng rẫy phải phê khói thuốc Lào

Bốn ngã màu xanh, anh ở đâu
Trẻ nhỏ nín anh khi về xóm
Nhà dọn tinh tươm đón nắng vào
Trai làng coi anh như bầu bạn
Mở tiếp nương chè sóng đất chao
Cụ già nhắc anh qua bao bận

Vườn tược xanh um cây xòe tán
Một đời gắn bó nghĩa trước sau
Nhu hương đất tỏa đến bên lâu
Thấm thía tôi ngồi đây trong lán
Ngút mát nương chè, lòng xôn xao.

Đồi núi lô xô nhắc ngày nào
Hạnh hao gió bụi cuốn trời cao
Trắng vùng hoang dại sim mua chết
Nguồn lũ thét gầm biết bám đâu
Đời người lặn lội như ốc xuôi
Biết trôi biết dạt ở phương nào
Người Kinh, người Tây về tụ hội
Mở làng dựng bản chốn rừng sâu
Nương chè xanh thắm, chiều xanh thắm
Màu áo chàm tươi thân thiết sao
Tôi nhắc về anh vùng đất lạ
Mà thấm hương lên đến ngọt ngào.

Ngược khắp thung cao lại lũng sâu
Bốn ngã màu xanh, anh ở đâu?

Sơn Động, 7-1979

(1) Đồn phốt, đồn đau: Những kinh nghiệm đồn chè làm tăng nguồn búp.

CHIỀU NHAM BIÊN

Ưy nghi dấy Nham Biên
Ngàn thông reo cuộn gió
Bóng voi đi trập trùng
Lục Đầu giang sóng vỗ
Đâu rồi nơi tụ nghĩa
Lửa nhòe trong ráng đỏ
Hắt sáng áo bào xưa
Thấy giấc phôi nội cỏ
Sương mai gieo đầm đĩa
Bình Voi thành tên đất
Rung mãi vùng trăng khuya.

Gối đầu trên sườn núi
Ngoảnh mặt phía sông xa
Gửi lòng lên biên giới
Nơi chặn van giặc thù
Đất hồng thêm trang mới
Những tên làng cất gọi
Phải đâu trong huyền thoại

Những Ao Gạo cao dần
Chất mãi vào lịch sử
Cho hiểu tấm lòng dân
Cho tôi khỏi phân vân
Giữa chiều xanh xóm mạc
Lúa đồng reo như hát
Đất đơm đầy mầm xôi
Nhưng Ao Gạo, Bình Voi
Gọi một thời quá khứ.

Ngàn thông reo cuộn gió
Vọng mãi đoàn quân đi...

Cảnh thủy, 2-1979

thuongmaitruongxua.vn

NHỮNG CÂU THƠ NỖI NHỚ BẠN BÈ

Thành phố Việt Trì — thành phố ngã ba sông
như nhà máy lồng ngực căng phồng
con sông Lô đang vào mùa cạn
những vồng phù sa nổi màu nâu xám
Ngược dốc lên đường vận ruột gà
chùm cỏ xanh non xòe đón thiết tha
níu lòng tôi những ngày mới đến.

Níu lòng tôi với triền đồi gió lượn
bạn làm thơ hết mực ân cần
bạn đưa tôi đi thăm mưa ướt đầu trần
con gió mùa sớm nay trời trở rét
Níu lòng tôi với bập bùng lửa bếp
những câu thơ đắm thắm thật lòng
Níu lòng tôi với chuyến đi vùng kinh tế mới
Thanh Sơn
với linh kính giá vẽ hộp màu và sức đi
cả quyết
bóc trái quýt đồi hương thắm vào trong

chút quà nhỏ của trung du tím biếc
với dăm luống hoa mới trồng trước sân lá reo
như hát

Niu lòng tôi ở lại mãi cùng anh.

Trước bề bộn sắt thép xi măng đang hình thành
khu công nghiệp mới
những ngọn đồi vút lên dãy nhà cao tầng
ríu rít tiếng trẻ em cười
lấp lóa cửa gương
tôi lại nhận ra các anh
những câu thơ nổi nhớ còn lên
trong chân dung thành phố.

11-1976

thuongmaitruongxua.vn

ANH VŨ

đến những thời
trai trẻ

1. Thăm chùa Đồng Kỵ
2. Mạch nguồn
3. Thăm nhà đồng chí Nguyễn Văn Cừ
4. Đông Quan — Hà Nội
5. Mùa thu trong gió
6. Mắt người Kinh bắc
7. Lại về đất cũ Hoàng Hoa
8. Cây đa đầu làng
9. Xóm Biển
10. Kỷ niệm thủy thủ
11. Những dòng kênh Long Phú
12. Chơi với rừng
13. Năm năm — một ngày
14. Khi đã thành kỷ niệm
15. Một miền rừng
16. Than Bó hạ
17. Đường lên suối Thuốc
18. Trời Yên Thế
19. Xương Giang, khúc thanh bình

THĂM CHÙA ĐỒNG KỶ

Thu không giống giả cánh chim mau
 trắng chợt lung lay bóng chuỗi cau
 đèn lên tỏ ngọn nhang đưa ngát
 cảnh Phật rêu xanh đã già màu

Tre trúc hiền lành quen đón bạn
 thực đây Đồng Kỵ dấu chân xưa
 Chén sành, bàn mộc kỳ nhen nhúm
 ấm lòng cách mạng nghĩa rau dưa

Mấy gian nhà khách đơn sơ đó
 thành chốn đi về của các anh
 trọng người yêu nước thương đời khổ
 từng câu mật hiệu lẫn câu kinh

Ai quên đời được khi dân đói
 tấm áo cà sa giúp sức người

trống thúc, tù và đang động dấy
thế ta như nước vỡ bờ thôi.

Mùng Chín tháng ba đêm lịch sử
Hội nghị Trung ương bàn vũ trang
bốn phía nhĩ nhàoang đêm súng nổ
Nhật hát Tây rồi, ta nổi lên...

Như kẻ hành hương tìm đất Thánh
Đồng Kỵ về đây tre trúc quen
cửa từ bi mở tiếng đời rộng
tối lại ngồi khêu tiếp ngọn đèn.

MẠCH NGUỒN

Hơi thở kháng chiến phà qua mặt
Hừng hực Hồng binh... Diệt phát xít...
Bài hát quen rồi càng say mê
Cái thở hồn nhiên ra giết giặc
Gọi lên một tiếng đi là đi
Giã nhà giã xóm nhẹ như bắc
Vì nước hy sinh sá ngại gì...

Con mắt kháng chiến nhìn trong trẻo
Rập khúc quân hành tỉnh lúa khoai
Tê tê gió thốc mưa bay chéo
Ồ rơm vàng sóng nắng đông dài

Bước chân kháng chiến bao giờ mỏi
Nụ cười chín năm càng rộng rãi...
Thuộc rồi lắm nhàm hát theo ngay
Ngỡ như tay mình được nắm tay.

Bàn tay kháng chiến đầm như đất
Mũ nan khô lá ngút đường xa
Súng ấp bờ vai trần thủ bạc
Lập lòe lửa đuốc vệt sương pha

Đò đơi đầy sào đêm hậu địch
Dân công ngược hướng câu hò qua
Đánh xong Đông Bắc lên Tây Bắc
Lô Thao gầm réo thác sông Đà...

Câu ca mọc cánh trong gian khổ
Năm tháng rung vang lời nước non...
Đâu của riêng mình mà hát nhỏ
Nhịp bồng chung vào đồng ca luôn

Anh hát tôi hát cùng em hát
Nối tiếp thế hệ lòng yêu thương...
Lắc thắc ngoài trời, mưa muốn ngớt
Bốn phía ngân nga mạch suối nguồn!

1980

THĂM NHÀ - ĐỒNG CHÍ NGUYỄN VĂN CỪ

Nếp nhà tranh thoáng bóng cau
Song tre cửa ngõ gió vào thường quen
Thanh tao cốt cách còn nguyên
Ước trai lòng sáng ngọn đèn. Phù Khê...

ĐÔNG QUAN — HÀ NỘI

Mài kiếm mười năm chờ đẹp giặc
Khi no nước uống thiếu cơm ăn...
Lồng lộng cờ sao trời Độc lập
Tiếng hồn Nguyễn Trãi gặp tri âm

MÙA THU TRONG GIÓ

Cánh chim vàng qua mau
Trời thu lơ lửng rộng
Rạ xuân vừa đánh đồng
Lúa mùa đã bén chân
Tháng bảy cơn bão gần
Đồng xanh rì ngả gió
Ruộng ba giảng lở đổ
Rơi rớt mưa đón đông
Ráng đỏ loáng triền sông
Sóng sủi ngầu bọt nước
Chân chưa bong bùn đất
Tháng tám đã bước sang
Cơn heo may rải đồng
Chuối vườn xao xác lá
Trống ếch rung khắp ngõ
Bưởi vàng vừa tròn trắng
Sóng sánh bát chè xanh
Hơi nước còn vẩn vít
Đã tháng chín trước mặt

Chuyện hợp nhất bàn qua
Sân kho chưa se nề
Ồ bi dầu tra vội
Đã ro ro khắp lối
Dăng dăng xe xuống đồng
Chim gù trưa mênh mông
Lúa sớm vừa thêm chuyển
Ngày trông chừng đã gần
Thu nín sang tháng mười
Nắng hanh vàng lịm mặt
Nắng đã xuống tự trời
Chim béo tròn hạt thóc
Hay nắng lên từ đất
Cánh mùa thu qua mau
Mà đồng lúa ngọt ngào
Hương thu đầy trong gió...

MẮT NGƯỜI KINH BẮC

Nhắm mắt càng thấy rõ em
Tiếng hát dội lòng đến thể
Nao nao yếm nào dải lụa
Yếm nào bắc cầu nhau sang.
Khuôn ngực đã đầy những trăng
Mặt nghiêng môi trầu cần chỉ
Mấp mòm bước về bước ở
Bước nào gửi mắt cho anh
Mắt ơi đã dài như sông
Sao mắt còn sâu không đáy
Anh ngồi trong êm ả ấy
Ngồi trong chèo lái không bờ
Anh ngồi trong đông bão ấy
Ngồi trong khoang nhạc khoang thơ
Đồng trắng con đò ngày xưa
Chỉ còn thương trong khúc hát
Sóng xanh lúa đồng đang thực
Mắt người... quan họ người ơi.

LẠI VỀ ĐẤT CŨ HOÀNG HOA

Thôi chẳng nhắc những ngày sơ tán
Dốc lên bụi đỏ lưng đồi
Thăm thăm trời xanh giờ báo động
Mái lá mẹ già nghiêng nắng soi.

Ngõ như tất cả qua rồi
Vẫn còn nguyên đấy
Đất cũ Hoàng Hoa ngày trở lại
Sóng hoa, rừng dẻ dẫn mình đi
Dấu vết cụ Đề
Luống cày xô lên thơm hăng dầu máy
Dấu vết cụ Đề
Đồng ngăn ngắt lúa thì con gái
Tiếng chim rừng trước cửa bình minh
Dấu vết cụ Đề
Khi như Tam Đảo xa xanh
Khi gần gần đượm nồng
Như vệt mờ hôi loang áo người nông dân
trên được mạ.

Và đâu đó nữa
Như ngay chính lòng mình
Dấu vết cụ Đề
Cây xói nảy sinh
Thì cho được đắm trong mạch đất
Nước hồ Cầu Rễ loáng dòng mương
Thì cho được mỡ theo nền đất
Làng mới Ngọc Vân qui hoạch ruộng đồng

Thì cho được toi cùng hạt đất
Luống lạc Ngọc Nham đội gốc mùa xuân
Cho được qua lửa hoàn nguyên
Chín hồng kiều gạch
Cho được bồi hồi reo hát
Nhựa đất căng lộc biếc đầu cành
Đề thành cây xanh
Đề thành rừng xanh
Vó ngựa giòn vang tiếng mài dao đoi thù
bên suối

Những ngày tụ hội
Nhắc lại cùng nhau
Làng Sậy làng Hả
Dốc Đanh, Yên Lý, Đồng Điều...

Đề ngọn ngút rừng rậm khe sâu
Tươi vệt bánh xe in trên đường mới
Tay trẻ xò ra vết mực khai trường...

CÂY ĐA ĐẦU LÀNG

Cây khế cuối vườn hoa tím lâm tâm
Thu chưa đến cảnh hồng còn dấu quả
Sen nở cánh sáng mặt đầm mùa hạ
Bưởi vấn vương hương quện quanh nhà

Cây chuối cây cam gốc mít gốc na
Lá bằng lợp góc sân trường tuổi nhỏ
Anh ngắt tặng em một chùm hoa phượng đỏ
Sắc nguyên lành biết nói chuyện riêng tư

Mỗi nhánh hoa cây lá mỗi mùa
Thành kỷ niệm cho đôi người thương mến
Trăm thứ cây chỉ một cây người người
thường đến

Đa đầu làng mát rợp bóng quê hương

Con sẻ xù lông con vạc dầm sương
Rối rít cà cương, chào mào di đá
Mùa trái chín kên-kên về nhặt quả
Trâu trong làng nhai cỏ gốc đa xanh.

Cây đa đầu làng đầu chỉ của em anh
Cái buổi ban đầu trăng chờ trăng đợi
Ơi cây đa đếm rế trên cành làm tuổi
Lá rì rào vẫn hát khúc mùa xuân.

Đỡ chặng đường dài ai chẳng dừng chân
Lúa nặng nắng vàng đôi vai đón gió
Bầu bạn cùng cây là bầy trẻ nhỏ
Nhớ những ngày tan học nhật búp đa

Soi mặt vào cây là những người già
Máu người chết kết hoa sao tỏa sáng
Da chồi ngời bóng hình người cộng sản
Buổi giặc càn bốn anh ngã nơi đây

Con chia vôi làm tổ trên cây
Ve lột vỏ, sáo ra ràng tập hót
Người trong làng lấy cây làm hẹn ước
Cây đa là nút lạt buộc yêu thương

Mấy lớp gái trai khoác súng lên đường
Tiu tít làng thôn mắt chào tay vẫy
Ngã ba đường làng cây đa đứng mãi
Giục già người đi, chờ đón ngày về...

Nghe rào rào gió nổi khắp làng quê.

XÓM BIÊN

Dâu tiếng chim chuyền vút nương dâu
Nhà kéo dãn ngang đi tới biển
Đêm đêm hơi mặn có quen vào
Ai ngủ giật mình nghe sóng đứng

Lá buồm cựa nắng se trên cát
Gió gánh qua vai mùa trước mùa sau
Trắng nguyên tâm sự còn tung bọt
Chân trời căng như dây đàn bầu

Cá trắng biển về phơi trước sân
Nong rộng đón bầy tôm quây quần
Nhà hợp lưới đưa lên đầu mũi gió
Tiếng cười quanh mũi súng dân quân

Rừng dương rừng dương ời tiền phương
Nô nức con thuyền neo chẳng buông
Sóng cứ vòng cao muôn ngực trẻ
Biển rộng nằm trong cánh tay ôm

Mắt lưới xa nhìn cho hút mắt
Vết chân còng nhỏ trẻ đùa chơi
Nghe mưa trong tiếng tầm ăn rồi
Dây sợi tơ vàng sẵn gió khơi.

KỶ NIỆM THỦY THỦ

Tôi ngồi trên boong tàu
Con tàu hiền đến thế
Tiếng máy tiếng nước vỗ
Bọt trắng đùa lăn tăn
Dòng sông
Bờ bãi
Vạt đay xanh
Đám mía lao xao, mặt vàng tới vỏ
Chim áo nâu chíp chiu bãi cỏ
Một đàn cò
Trời trắng non mây bông...

Không, tôi không thể hình dung
Dòng sông này là chiến trường là mặt trận
Nhưng người thủy thủ bên tôi trầm lặng
Chính anh là chiến sĩ phá bom
Với hơi thở sâu đầm
Dáng người chắc nịch
Với giọng nói như đánh đống cột
Dẫn tôi về kỷ niệm dòng sông

Anh cũng có một dòng sông quen
Bến đá vầy vùng tuổi nhỏ
Con trâu bơi hếch mũi lên ghé ọ
Trẻ reo cười thuyền giấy lên đèn
Anh cũng có một dòng sông quen
Buồm một buồm đôi
Bè nứa dung dăng bếp nhà chài sáng lửa
Những lạch những luồng những bến những cửa
Đoàn sà lan như kho hàng ngược xuôi
Anh cũng không quen bom từ trường, thủy lôi
Mặt quân giặc chẳng nhìn thấy nó
Nghe rền qua máy bay thù găm rú
Cả dòng sông bỗng xa lạ cách vời
Sóng lưỡi búa vô hồi
Trưa báo động đôi bờ trắng nắng
Súng phòng không vang vọng
Vết tên lửa màu da cam
Chấm dù xa những nhằng...

Sóng ào ạt sóng
Ao ạt lòng anh
Khi những cây buồm hạ xuống
Người gò lưng kéo thuyền tìm đường
Khi tiếng máy âm âm
Con tàu không muốn dừng lại
Tôi tự đặt vào giây phút ấy
Tìm trong mình câu trả lời của anh.

Chớp sáng lòng tôi đồng đá đồng than
Những hạt muối mồ hôi người đồng biển
Chờ xuống bến, ngược nguồn
Những thùng những hòm cần gửi tới tiền phương
Những chiếu những đay cần ra Hải cảng...

Chẳng biết lòng anh có cùng chớp sáng
Bao điều thôi thúc như tôi
Nhưng nhận lệnh rồi
Con tàu rồ lên, nắp máy boong rung bần bật
Con tàu với anh gắn chặt
Như tay như chân
Như một phần thân thể
Mặt nước lập lòe bãi bom trước đó
Con tàu cùng anh lao vào
Con tàu nghiêng chao
Bom nổ
Bom nổ đằng trước đằng sau
Bom nổ bên phải bên trái
Phút đầu tiên nghe tiếng nổ ấy
Anh mỉm cười bình tĩnh nhìn xa
Đã đi qua đi qua
Nhưng bom từ trường
Thủy lôi
Bom cháy
Bom giặc thả có bao nhiêu loại
Anh nhận ra trong tiếng nổ quanh tàu.

Ơi bay cò trắng
Ơi đàn chim áo nâu
Bến đá
Đò nan
Gỗ bè
Buồm vải
Tâm tình anh ngoái lại
Cho mũi tàu xé sóng bãi bom
Phá tan cái chết rập rình
Phá tan vòng vây lạnh căm của giặc
Sông cứ dựng lên tung lên bao nhiêu cột nước
Vòng lái anh giữ chắc con tàu.

Vẫn con tàu
Tôi ngồi trên boong mũi
Và người thủy thủ ấy
Sau bao lần đi vào bãi bom bãi chết
Mở luồng thông lạch
Sông Đuống, sông Cầu, sông Lục, sông Thương
Lại ngồi bên tôi trầm ngâm
Mắt nheo nheo nhìn ra dòng sông quen
Gió lên buồm đôi buồm một.

NHỮNG DÒNG KÊNH LONG PHÚ

Nước bao giờ cạn kênh Long Phú
Dòng đỏ phù sa bọt đỏ tươi
Gió reo đôi bờ nhịp cầu gỗ
Giải phóng cờ bay nắng dựng trời
Quê Nam quê Bắc quê chung cả
Chân sáo đến trường tiếng hát vui
Dòng đỏ phù sa dòng lịch sử
Này máng này kênh giữa cuộc đời...

Những vùng hạn hán quanh năm ấy
Lúa leo phèo làng xóm leo phèo
Tre không đủ ngọn, vàng như cháy
Bụi xoáy mờ trong cánh đồng chiều
Núi trọc Nham Biền chim trở lại
Chung tay hợp tác lúa vàng thơm
Đôi sải khói bay cơm gạo mới
Đầu môi càng mặn nghĩa quê hương

Quê hương một nửa đau trong kia
Đi trước về sau đã hẹn thề
Máu xối đầm đầm miền cát trắng
Than đỏ lòng tro âm ỉ khuya
Bãi bờ giặc đốt ghim căm hận
Mía cứ tua măng đón gió về
Măng mía đang chồi như mác nhon
Mát lửa bùng lên giữ xóm quê

Nửa xóm quê ta vào chiến dịch
Cuộc xẻng xà beng xẻ núi đồi
Những mỏm đầu trâu tro đá học
Ta bạt ta đi biết sức người
Rồi trăm xe đất nghìn xe đất
Vực sâu hố lớn lấp đầy thôi
Những đầu Long Phú nhiều kênh rạch
Nắng loáng nơi này mặt mồ hôi.

Vừa thoáng miếng cơm và trong mưa
Giọt nước lăn qua cổ họng khô
Vừa thoáng âm âm giờ báo động
Cao vút dài đưa một giọng hò
Mà đã dòng kênh dòng nước chảy
Đã khoai đã lạc thóc ba mùa
Trẻ lội đã quen dòng kênh ấy
Đã cây xanh gió hỏi lòng chưa!

Như đa nghìn xưa cùng lịch sử
Những xóm Ao Sau, đồng Cửa Đình
Ta gọi kênh này kênh Long Phú
Bên hồ Cần Giuộc rừng Lộc Ninh
Những tên thương mến nên tình nghĩa
Đã nhập thịt xương với đất mình
Máu đỏ phù sa tươi thấm thể
Những dòng kênh nổi những dòng kênh.

Ta vỗ mạn thuyền ta chở lúa
Hòa tiếng vỗ xuống ngày tiến công
Ai đang sát cánh cùng ba má
Lửa đã bùng sôi chói nắng hồng
Ai từng kiện tướng đào kênh đó
Giờ mũ tai bèo lên xung phong
Mùa xuân đang dậy ời Long Phú
Chiến thắng cờ reo trận hiệp đồng...

Nước bao giờ cạn kênh Long Phú
Dòng đỏ phù sa bọt đỏ tươi.

Yên Dũng, 5-1975

CHƠI VỚI RỪNG

Ngon gió lồng tựa con ngựa hoang
Vào rừng bạch đàn hiền như đứa bé
Khắp mặt đồi dăng đầy tiếng trẻ
Chơi với rừng chân chạy rộng tênh

Những ngã đường lên cao thênh thênh
Đi trong cây thấy thừa mũ nón
Mưa dạt trên đầu mưa cũng mỏng
Cái nắng nồng thành nắng xanh veo

Ở nhánh nào cũng có tiếng chim kêu
Tìm mãi chỉ thấy toàn những lá
Hàng sóng hàng, cây làm đội ngũ
Gần các em cây cũng hay đùa.

Như bạn bầu rù rì sớm trưa
Bao bày ong cánh bay mãi miết
Chưa mùa hoa đã nghe phảng phất
Cọng lá nào cũng có mùi thơm

Nhà mẫu giáo trên đồi đầu thôn
Xưa tở trồng cây suốt ngày khóa cửa
Những vòng cây xòe ra từ đó
Đất mát mềm dưới bước cây đi

Cô mẫu giáo chớp chớp hàng mi
Kể chuyện rừng cây đang mọc tiếp
Các em ríu ran tìm chào cô bác
Ngỡ ai trong rừng cũng là người trồng cây...

NĂM NĂM – MỘT NGÀY

Em ở đã năm năm
Tôi đến có một ngày
Mà những cây cây cây
Cả ba bề đá chắn
Hơi núi lên thì mỏng
Con mưa xuống thì dày
Nắng tấp tia lửa bỏng
Gió bắc rừng ngón tay

Bởi chỉ có một ngày
Tôi thương em sao đủ
Tóc ngang vai xa mẹ
Nhớ ơi đáng đồng bằng
Nội cỏ tươi rờn gió
Rơm vàng mùa đêm trăng
Cho thành tháng thành năm
Phải đếm từng phút một
Góp gom xây xí nghiệp
Phải từ móng mà nên

Hiều sao đủ về em
Buổi phát rừng dựng lán
Dẫn nước về mở ruộng
Làm bể giống ao ươm
Cạnh sắc viên gạch hồng
Rớm máu tay con gái
Cột chai chùng rần lại
Cán cuốc bóng mờ hơi

Chuyện chẳng hé một lời
Tôi thương em sao đủ
Sách học ngàn ấy chữ
Công việc ngồn ngang nhiều
Quy trình gây giống cá
Ghi gì điều đó đâu
Cát cỏ nhật phân trau
Làm mồi nuôi cá lớn
Cô trung cấp thủy sản
Đi khắp bụi cùng bờ
Cái quang xảo thô sơ
Bên vai tròn gánh nặng

Em cười, đôi mắt lẳng
Nào đâu là ưu tư
Sao tôi cứ mơ hồ
Thương quý nhau đến thế

Khó khăn chưa san sẻ
Tôi hiểu gì niềm vui
Trứng chín mềm bụng cá
Đám cá bột nổi trôi
Cá hương liếc bạc vụn
Sóng sánh thùng cá giống
Thả cùng mệnh mông ơi...

Bao đàn mè đàn trắm
Rộng lòng nước ngược xuôi
Tiếng quẫy sặc mặt sóng
Tôi hiểu gì em đâu
Tôi đến có một ngày
Em năm năm vất vả
Nỗi thương vương nỗi nhớ
Một ngày tôi năm năm.

KHI ĐÃ THÀNH KỶ NIỆM

1.

Quay lưng lại mùa đông
Lá bàng đang trở biếc
Con đường lên phía trước
Đi từ tuổi ấu thơ
Chẳng ai nhớ ngày xưa
Bao nhiêu chân trời gọi
Dáng hồng trên mây nơi
Hắt từ chiến trường nào
Gió nam về xôn xao
Ấm như tình đồng chí
Trường Sơn còn xa thế
Ta hành quân hành quân
Nao nức đôi bàn chân
Đỏ bóng về phía trước

2.

Lá lại kỳ thâm lộc
Nghe rừng núi chuyển mùa

Con chim ngày say hót
Như thoáng chuyện ngày xưa
Có phải từ cầm thù
Ta hiểu ra lũ giặc
Một mố cầu hằng nhịp
Một mái trường tro bay
Con tàu chưa tới đích
Khỏi giục giữa trời mây
Ôi hôm nay hôm nay
Ta hiểu thêm lũ giặc
Phải đâu một hố bom
Phải đâu đôi vết đạn
Ta hiểu bằng thịt xương
Cái đích ta phải bán
Tận thâm sâu tâm hồn
Nơi đáy lòng đáy mắt
Trong hơi thở máu dồn
Ta nhìn ra lũ giặc

3.

Chuyện quê lâu không nhắc
Sao bỗng chốc hiện về
Ôi cái phút gặp thù
Sao lòng thanh thản lạ
Như từng điệu dân ca
Ngâm nga trên chòm lá
Như hơi mưa êm ả

Mát phố dài quê hương
Ta lại nhớ lại thương
Quả bàng đang độ chín
Con đường ra xóm Giếng
Núi Cô Tiên xa vời
Mùa hè sắc đỏ ngời
Tuổi thơ về leo khế
Bánh đa quả của mẹ
To hơn cả vàng trắng
Cánh mỏng con chuồn chuồn
Cũng đập vào nỗi nhớ
Họng súng ta nhìn thù
Bằng tương lai quá khứ
Ta hiểu ra chúng nó
Bằng bao nhiêu yêu thương.

4.

Vì có một mùa đông
Lá bàng đang trở biếc
Vì đường lên phía trước
Đi từ tuổi ấu thơ
Vì cây trước nhà ta
Đứng trong cây bè bạn
Vì khi thành kỷ niệm
Những câu chuyện ngày xưa
Cũng cùng ta xông trận
Chung chiến tuyến diệt thù.

MỘT MIỀN RỪNG

Nơi đại ngàn nung đúc nắng Trường Sơn
Sấm bẻ đông dội vào giấc ngủ
Nơi gió Lào phập phồng áo lửa
Từng rừng hoa làm cơn lũ mùa xuân

Nơi ngực trai căng lên như một cánh cung
Người con gái là hoa Pơ-lan sắc thắm
Nơi người già tâm tư vầng trán
Nơi kẻ thù vào không có đường ra

Chúng ta mềm nhưng mềm như ngọn lửa
Nung cháy kẻ thù trên ráng đỏ của ta
Chúng ta ngọt, ngọt như nước Krông-pha
Vẫn biết đếm ngày vui thấy quân giặc

Tiếng chiêng đồng đúc trăm giọng hát
Đàn Tơ rung giục giã không thôi
Một ngọn cỏ cũng như dầm thuốc độc
Hận thù này giết hết chúng cũng không nguôi

Ôi Ê-đê Ba-na Gia-rai

Ôi những người anh suốt mười năm đắp lá

Tay Đam san⁽¹⁾ đã thổi bùng ngọn lửa

Sao nghĩ suy về đậu trên cò

Nơi ngọn lửa thiêng liêng thiêu rụi bớt đồn thù

Lửa chiến thắng đốt nóng mặt trời nhiệt đới

Nơi đất dựng những bình minh đỏ cháy

Ta gọi trăm lần: Tây Nguyên! Tây Nguyên!

(1) Nhân vật trong trường ca Tây Nguyên.

THAN BỐ HẠ

Than béo than gầy

Than vạn tuổi vẫn rào rào sức trẻ

Từng dòng than như chuỗi cười mới mẻ

Dội suốt hai bờ ngày đêm

Trời Bố hạ ướp đầy hương cam

Đất Bố hạ mỡ màng than lấp lánh

Sự sống nhân đôi

Bánh xe quay tròn ca hai ca một

Phút báo động nâng đầu cần trục

Dạn đánh thù bay từ mỗi goòng than

Miền mở cửa ta là cô gái trên tầng

Than nằm đáy mắt

Sau gió sau mưa

Sau tiếng bom thù rung đất

Còn lại những dòng than ca hát

Nâng một hòn than
Trong nắng vàng dính mặt
Nâng một hòn than
Trong ánh trăng lung linh tím biếc
Thấy cựa mình bỏng rát
Những hòn than giữ ngọn lửa trong lòng

Những ngọn lửa hồng
Thúc trong màu đen không tắt
Như những ai than nằm đáy mắt
Nuôi cháy trong hồn sắc đỏ tiền phương.

ĐƯỜNG LÊN SUỐI THUỐC

Đừng kể những ngày đường theo suối
lau lách mùa thu vượt mặt đi
hướng lên trường mở xe bon tới
bốn thước bằng bằng rộng lối về

Này dốc, này đèo, con suối qua
hai mươi cây số đường xông pha
non Tả, Đồng Quán rồi suối Thuốc
đường dài đo với sức dân ta

Năm dân tộc là năm anh em
khi đá kiên gan, lúc lạt mềm
chủ tịch người Dao lo hôm mất
nào choòng, nào cuốc, nào xà beng

Mở con đường giao thông nhân dân
khoai sắn ngô nương cùng quây quần
mật mờ ngày lạnh hơi sương xuống
lửa bếp hồng tươi reo ý xuân

cởi dịu cho con đi nhà trẻ
áo chàm rực rỡ sắc hoa thêm
leng keng vòng bạc cây ào đồ
bạt núi san rừng đường thương yêu

ừ ì thót còi thoi buồn nữa
rộn rã xe lăn đã gọi rồi
vòng bánh quay tròn theo nắng tỏa
suối Thuộc đường lên thấy mặt trời...

TRỜI YÊN THẾ

Hết tiếng rào rào của cây
Gió cuồng như đứa con mất mẹ
Gió tung gió phá
Những dòng suối chẳng còn đâu
Nước bay theo nắng
Bóng chim chấp chới chẳng còn đâu
Trời hun hút không nơi đỗ cánh
Hương mai thú dữ chẳng còn đâu
Đất đai muốn hóa thành chai rần
Và lịch sử. Những nghĩa quân Đề Thám
Đá mài dao, thành lũy chẳng còn đâu

Chẳng còn đâu.
Anh tưởng tượng hơi nhiều...
Chưa nói hết em đã cười lạnh lạnh
Tôi đi theo những vết chân nhí nhánh
Những khoang rừng quang sạch thấy cây lên
Lâm trường là rừng rừng xanh không yên
Rừng nhí nhánh bay trong màu áo

Chân em đó có gọi là chân sáo
Chân tôi theo bước cũng nhẹ rồi
Qua lưng qua khe qua núi qua đồi
Áo em rộng cứ trùm ra mãi mãi
Bạch đàn ơi sao nhẹ như màu khói
Như màu mây như màu của không trời
Tôi ngửa đầu thấy nắng khơi khơi
Thấy trời là hình ảnh của đất kia dựng ngược
Em xa đó mà bóng em chẳng khuất
Gió là suối cây cùng mát ở trên đầu.

XƯƠNG GIANG — KHÚC THANH BÌNH

Rồi trong mơ chắc sẽ gặp nhau đây
Tiếng tỳ bà đêm Xương giang gió hút
tiếng tỳ bà cả đời người có được
nghe bốn bề xô động một âm thanh

Cứ nôn nao cái cảm giác chênh vênh
Vó ngựa khua rập rờn thời trận mạc
Lửa hát chiến bào tay gươm tay bút
Nguyễn Trãi cười phút sông núi phong quang

Trượt đầu tay chênh vênh thời gian
Dây đàn căng dây thần kinh mỏng mảnh
Núi Yên Thế trập trùng hơi rừng lạnh
Lục Đầu giang nguồn hợp mấy dòng Thương

Mắt em chớp đầu mà tôi cơn cơn
Tóc đen xuống ôm mãi đàn mê mãi

Những lý cây đa, gió đưa cây cải
Khúc thanh bình càng đậm chất Xương giang

Là Thọ xương vành-đai-xanh-mùa màng
qua tháng hạn nồn rau quăn sương muối
Quả cà chua r ám má hồng con gái
Nón trắng che nghiêng khuôn mặt gió đồng.

Là khối mây phân đạm ngang trời bênh bồng?
xuân thị xã bằng ướt đầm lá đỏ
Ánh điện quẫy con sóng sông không ngủ
Còi đoàn tàu mạnh mẽ lúc rời ga

Những gì bồi lắng những gì trôi qua
Đàn — thác — lũ chưa nhớ còn cát nôi
Xương giang nay Xương giang thời Nguyễn Trãi
Là tôi là em là khúc đàn say

Chắc mai ngày ta sẽ gặp nhau đây

MIỀN QUÊ QUAN HỌ

Thơ của: TRẦN ANH TRANG, DUY PHI,
NGUYỄN THANH KIM, ANH VŨ

NHÀ XUẤT BẢN TÁC PHẨM MỚI

In lần thứ nhất 6.100 cuốn, khổ 12 × 19 Tại Nhà máy in
Tiến Bộ Hà Nội. Số in 599. Số xuất bản 35 TPM
Xong ngày 15-10-1981. Gửi lưu chiếu tháng 10 năm 1981.

Bìa: VĂN CAO